

Số: 787/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 09 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Yên Bái

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 87/TTr-SYT ngày 28 tháng 4 năm 2017,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính mới ban hành, các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Yên Bái (Có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Y tế, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Cục KSTTHC (VPCP);
- TT Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT.UBND tỉnh: Dương Văn Tiến;
- Như Điều 3;
- Phòng KSTTHC (Sở Tư pháp);
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh (NC);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Dương Văn Tiến



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ;
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TỈNH YÊN BÁI**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~74~~ 74/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Phần I.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ**

Mục 1

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I	LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG		<i>TTHC được công bố theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP</i>
1	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	
2	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người có tiền sử nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	Cơ sở quản lý thực hiện việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	
3	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	
4	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý	Cơ sở quản lý thực hiện việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	
5	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý	Cơ sở điều trị và cơ sở quản lý thực hiện việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	

6	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiệm chất dạng thuốc phiện	Sở Y tế	
7	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiệm chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	Sở Y tế	
8	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiệm chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	Sở Y tế	
9	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	Sở Y tế	
10	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Sở Y tế	<i>TTHC được công bố theo Nghị định số 103/2016/NĐ-CP</i>
11	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Sở Y tế	<i>TTHC được công bố theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP</i>
12	Xác định trường hợp được bồi thường khi xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Sở Y tế	
13	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Sở Y tế	<i>TTHC được công bố theo Nghị định số 91/2016/NĐ-CP</i>
14	Công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Sở Y tế	
II	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA		
15	Khám GDYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.	Trung tâm Giám định Y khoa	<i>TTHC được công bố theo Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTĐBXH ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Hướng dẫn khám giám định</i>

16	Khám GDYK lần đầu đôi với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	Trung tâm Giám định Y khoa	
----	---	----------------------------------	--

Mục 2

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
I LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH				
1	T-YBA-248743-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT	Thông tư số 278/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	Sở Y tế
2	T-YBA-248744-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT		Sở Y tế
3	T-YBA-248745-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT		Sở Y tế
4	T-YBA-248746-TT	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT		Sở Y tế
II LĨNH VỰC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ				
5	T-YBA-249605-TT	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Thông tư số 278/TT-BTC	Sở Y tế
6	T-YBA-249606-TT	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị	ngày 14/11/2016 của	Sở Y tế

		dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế	
7	T-YBA-249607-TT	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D		Sở Y tế
III	LĨNH VỰC MỸ PHẨM			
8	T-YBA-249608-TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Thông tư số 277/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.	Sở Y tế
IV	GIÁM ĐỊNH Y KHOA (GĐYK)			
KHÁM GIÁM ĐỊNH MỨC SUY GIẢM KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC				
9	T-YBA-247.503-TT	Giám định để thực hiện chế độ hưu trí trước tuổi quy định đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.	Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa.	Trung tâm Giám định y khoa (TTGD YK)
10	T-YBA-249.041-TT	Giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.		Trung tâm Giám định y khoa
11	T-YBA-249.042-TT	Giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.		Trung tâm Giám định y khoa

12	T-YBA-247.505-TT	Giám định tai nạn lao động tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		Trung tâm Giám định y khoa
13	T-YBA-247.507-TT	Giám định tổng hợp đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.		Trung tâm Giám định y khoa
14	T-YBA-247.502-TT	Giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		Trung tâm Giám định y khoa
15	T-YBA-247.506-TT	Giám định Bệnh nghề nghiệp tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		Trung tâm Giám định y khoa
HƯỚNG DẪN VỀ VIỆC XÁC ĐỊNH MỨC ĐỘ KHUYẾT TẬT				
16	T-YBA-249.043-TT	Khám giám định phúc quyết người khuyết tật	Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy GDYK	Trung tâm Giám định y khoa

Phần II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH YÊN BÁI

Mục 1
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

I. LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG

1. Thủ tục: Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Người nghiện chất dạng thuốc phiện nộp hồ sơ đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện theo quy định cho cơ sở điều trị nơi người đó có nhu cầu được điều trị.

Bước 2: Ngay sau khi nhận được hồ sơ đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện hợp lệ, người đứng đầu cơ sở điều trị có trách nhiệm:

- Tổ chức khám đánh giá cho người đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện;

- Tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016. Trường hợp không đồng ý tiếp nhận, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 3: Giấy tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện được lập thành 02 bản: 01 bản gửi người được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện hoặc người đại diện theo pháp luật của người được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện trong trường hợp người đó từ đủ sáu tuổi đến chưa đủ mười lăm tuổi; 01 bản lưu hồ sơ điều trị của người được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại cơ sở điều trị.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại cơ sở điều trị nghiện dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 90/2016/NĐ-CP.

+ Bản sao của một trong những giấy tờ sau: Chứng minh nhân dân, hộ chiếu, giấy khai sinh hoặc hộ khẩu, giấy phép lái xe.

- Số lượng hồ sơ: Không quy định

d) Thời hạn giải quyết: Ngay sau khi nhận được Đơn đăng ký của đối tượng đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.